

Số: 62/2021/QĐST-DS

Kbang, ngày 01 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147; Điều 157 và Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2021;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ: Số 02 đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Thanh B, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện K Đông Gia Lai.

Địa chỉ chi nhánh: Số 35 V, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Ông Lê Văn V, sinh năm 1958 và bà Lê Thị T, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố a, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo yêu cầu đòi nợ tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng của Ngân hàng N thông qua Ngân hàng N chi nhánh huyện Kbang Đông Gia Lai thì bị đơn ông Lê Văn V và bà Lê Thị T thừa nhận còn nợ và chấp nhận trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 139.455.945 đồng (*một trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 120.000.000 đồng; nợ lãi trong

hạn là 15.006.575 đồng và nợ lãi quá hạn là 4.449.370 đồng (*các khoản lãi tính đến ngày 23/11/2021*), theo phương thức và thời hạn trả nợ như sau:

*Phương thức trả nợ: Làm 02 lần, bằng tiền mặt;

*Thời gian trả nợ:

- Lần 1, vào ngày 23/01/2022 ông V, bà T trả cho Ngân hàng số tiền là 70.000.000 đồng (*bảy mươi triệu đồng*);

- Lần 2, vào ngày 31/3/2022 ông V, bà T trả cho Ngân hàng số tiền là 69.455.945 đồng (*sáu mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng*).

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Lãi suất đối với tiền lãi chậm trả (*theo thỏa thuận của hai bên đương sự tại hồ sơ vay vốn*), trường hợp khách hàng không trả tiền lãi đúng kỳ hạn như đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng thì khách hàng phải trả lãi suất đối với tiền lãi chậm trả bằng 10%/năm (0,0277%/ngày) tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả (thời gian chậm trả tính theo ngày).

Nếu ông V và bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng thông qua Ngân hàng N chi nhánh huyện Kbang Đ Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bán tài sản thế chấp sau: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất với diện tích là 279m² đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số B 610023 do Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai cấp ngày 06/12/2010 cho ông V, bà T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1634 ngày 11/5/2018 được ký kết giữa Ngân hàng N chi nhánh huyện K Đông Gia Lai với ông V, bà T để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn V và bà Lê Thị T để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 23/11/2021) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Lê Văn V và bà Lê Thị T thuộc diện hộ cận nghèo của thị trấn Kbang, có đơn đề nghị miễn tiền án phí, có xác nhận của chính quyền địa phương nên ông Viện, bà Thoa được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn thông qua Ngân hàng N chi nhánh huyện K Đông Gia Lai số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.377.572 đồng (*ba triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm bảy mươi hai đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003859 ngày 27/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lê Văn V và bà Lê Thị T có trách nhiệm hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho nguyên đơn thông qua Ngân hàng Nchi nhánh huyện K Đông Gia Lai.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi người phải thi hành án thi hành án xong, tất cả các khoản tiền nợ (5.000.000 đồng), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương